

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến lược quốc gia về Khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về Ban hành Chiến lược quốc gia về Khởi nghiệp sáng tạo, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch Triển khai Chiến lược quốc gia về Khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 86/NQ-CP, phù hợp với điều kiện, định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại thành phố.

- Tạo lập môi trường thuận lợi cho mọi tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; phát triển hạ tầng, nhân lực và các điều kiện cần thiết khác hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo thành phố phát triển toàn diện, cung cấp đồng bộ các dịch vụ hỗ trợ cho khởi nghiệp sáng tạo.

- Khuyến khích, cổ vũ khởi nghiệp sáng tạo trong mọi lĩnh vực dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; khơi dậy mạnh mẽ và lan toả sâu rộng văn hoá đổi mới sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp, dám nghĩ, dám làm, chấp nhận rủi ro, khoan dung với thất bại, đam mê tìm tòi, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong toàn thành phố.

- Chuyển đổi tư duy từ việc của chính quyền thành văn hóa toàn dân – nơi khởi nghiệp là một lựa chọn nghề nghiệp được tôn trọng và đổi mới sáng tạo là động lực hằng ngày; hình thành văn hóa khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo toàn dân.

2. Yêu cầu

- Huy động tối đa các nguồn lực và sự tham gia của các thành phần kinh tế trong triển khai Chiến lược Khởi nghiệp sáng tạo quốc gia trên địa bàn thành phố; Đảm bảo tính liên kết vùng chặt chẽ, khai thác nguồn lực để mở rộng không gian và thị trường cho các doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm chủ trì và phối hợp của các Sở, ban, ngành thành phố, địa phương và đơn vị có liên quan trong triển khai.

- Bảo đảm công tác triển khai hiệu quả, khả thi, linh hoạt, phù hợp với nguồn lực và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hình thành và lan tỏa sâu rộng làn sóng khởi nghiệp sáng tạo dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trên toàn thành phố.

Đưa khởi nghiệp sáng tạo trở thành một động lực quan trọng của nâng cao năng suất, giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá thành phố.

Xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm khởi nghiệp sáng tạo trọng điểm của khu vực phía Bắc và cả nước, dẫn đầu trong các lĩnh vực công nghệ gắn liền với kinh tế biển, logistics thông minh và sản xuất hiện đại (Bán dẫn, AI, IoT).

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo thành phố trong nhóm 200 hệ sinh thái khởi nghiệp toàn cầu hoặc đứng thứ 3 cả nước;

- Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) của thành phố duy trì trong nhóm các tỉnh, thành phố hàng đầu cả nước, phấn đấu đạt vị trí thứ 3 toàn quốc.

- Hình thành và phát triển mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo của thành phố.

- 100% cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có nội dung về khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trong chương trình đào tạo;

- Toàn thành phố có tối thiểu 450 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Phấn đấu có ít nhất 01 doanh nghiệp có tiềm năng trở thành cận kỳ lân (soonicorn).

- Thành lập và vận hành ổn định Quỹ đầu tư mạo hiểm thành phố. Thu hút ít nhất 03 quỹ đầu tư mạo hiểm quốc tế đặt văn phòng đại diện hoặc chi nhánh tại Hải Phòng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan tỏa văn hoá khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố

1.1. Nội dung truyền thông:

- Vai trò của khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung, các cấp, các ngành nói riêng;

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển khởi nghiệp sáng tạo của thành phố; Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về Ban hành Chiến lược quốc gia về Khởi nghiệp sáng tạo; Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 86/NQ-CP...

- Mô hình điểm, gương điển hình tiên tiến trong hoạt động khởi nghiệp sáng tạo của thành phố, sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo nổi bật, các dự án khởi nghiệp sáng tạo có hiệu quả...

1.2. Hình thức truyền thông:

- Tổ chức hội nghị quán triệt, học tập về khởi nghiệp sáng tạo.
- Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng số, hệ thống truyền thông cơ sở.
- Truyền thông thông qua các hội nghị, hội thảo chuyên đề, sự kiện khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các cuộc thi về khởi nghiệp sáng tạo, chương trình Hải Phòng – Cà phê khởi nghiệp sáng tạo...
- Lồng ghép nội dung khởi nghiệp sáng tạo vào chương trình hành động, nghị quyết chuyên đề, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, địa phương; tích hợp trong chương trình giáo dục từ phổ thông tới sau đại học.
- Tổ chức phong trào thi đua để tổng kết, động viên, khen thưởng, tuyên truyền, giới thiệu, nhân rộng ý tưởng, sáng kiến, điển hình khởi nghiệp sáng tạo thành công, mô hình đổi mới sáng tạo có hiệu quả; tổ chức hoạt động vinh danh các cá nhân có đóng góp cho sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

1.3. Đối tượng truyền thông:

- Toàn thể đảng viên, quần chúng nhân dân, học sinh, sinh viên, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, nhà khoa học, nhà quản lý, phụ nữ, thanh niên, nông dân, người cao tuổi... trên địa bàn thành phố.

2. Phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất dùng chung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo dựa trên công nghệ mới, công nghệ số, đổi mới sáng tạo

2.1. Triển khai có hiệu quả cơ chế “hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động” để doanh nghiệp nhà nước, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, cơ sở giáo dục công lập, cơ sở nghiên cứu công lập, cơ sở y tế công lập được khai thác, sử dụng không gian, cơ sở hạ tầng, tài sản công sẵn có hỗ trợ cho hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

2.2. Tập trung phát triển các hạ tầng trọng điểm phục vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố:

- Hình thành cụm đổi mới sáng tạo của địa phương trên cơ sở xây dựng Công viên Khoa học và Đổi mới sáng tạo.

- Đầu tư nâng cấp Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Ứng dụng khoa học - công nghệ Hải Phòng đáp ứng tiêu chí là Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia hoặc trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp cấp quốc gia thực hiện hiệu quả chức năng hỗ trợ khởi nghiệp, trưng bày, triển lãm, trình diễn sản phẩm khởi nghiệp, tổ chức sự kiện kết nối, gọi vốn, đầu tư, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của thành phố.

- Thí điểm đầu tư và vận hành khu thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, dịch vụ, công nghệ mới, ưu tiên trong một số lĩnh vực tiềm năng của thành phố.

- Hình thành các không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng phù hợp với từng địa phương để hỗ trợ khởi nghiệp, trưng bày, triển lãm, trình diễn sản phẩm khởi nghiệp của địa phương, tổ chức sự kiện kết nối, gọi vốn, đầu tư, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tại địa phương.

- Hình thành phòng thí nghiệm chế tạo mở (FabLab) cho học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố.

- Quản lý, vận hành và nâng cấp Cổng thông tin hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo/đổi mới sáng tạo và khu hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của thành phố; Xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (Startup dashboard) để cập nhật và theo dõi tình hình hoạt động của từng startup theo thời gian thực.

3. Hoàn thiện khung khổ pháp lý để hỗ trợ, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố

3.1. Tham mưu, triển khai có hiệu quả các chính sách của trung ương về thúc đẩy hình thành, quản lý, phát triển mô hình “doanh nghiệp một người” nhằm thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố.

3.2. Tiếp tục triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với điều kiện thực tiễn.

3.3. Nghiên cứu, tham mưu các chính sách thu hút chuyên gia, cố vấn hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo (chính sách thị thực khởi nghiệp số thu hút nhân lực công nghệ số tới làm việc ở Hải Phòng; thí điểm chính sách miễn thị thực và nhập cảnh nhiều lần đối với các chuyên gia, cố vấn do các Trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, cấp quốc gia mời về làm việc, hỗ trợ đào tạo, tư vấn và dự các hội nghị, hội thảo quốc tế; thí điểm chính sách miễn thủ tục xin giấy phép lao động đối với chuyên gia hỗ trợ, cố vấn khởi nghiệp sáng tạo nước ngoài tới làm việc tại trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tại Hải Phòng).

3.4. Nghiên cứu, tham mưu các chính sách khuyến khích hình thành các doanh nghiệp khởi nguồn (spin-off) từ các trường đại học, cơ sở nghiên cứu, doanh nghiệp lớn trên địa bàn thành phố.

4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố

4.1. Triển khai đào tạo chuyên sâu về STEM, STEAM, khởi nghiệp từ phổ thông đến đại học và sau đại học. Tích hợp nội dung khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo vào chương trình giảng dạy đại học, sau đại học.

4.2. Tăng cường tập huấn, đào tạo chuyên sâu theo chủ đề cho các thành phần của hệ sinh thái; Tăng cường bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp về khởi nghiệp sáng tạo.

4.3. Hình thành và phát triển các nhóm nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mạnh.

4.4. Khuyến khích triển khai mô hình “đại học khởi nghiệp”, “đại học đổi mới sáng tạo” tại trường đại học trên địa bàn thành phố.

4.5. Tăng cường kết nối, thu hút, tạo điều kiện linh hoạt, thuận lợi cho các nhà khoa học, chuyên gia, kỹ sư, doanh nhân, nhà đầu tư quốc tế và người Việt ở nước ngoài làm việc, tư vấn, đóng góp trực tiếp tại thành phố hoặc thông qua các hoạt động hợp tác.

5. Hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

5.1. Hỗ trợ cơ sở vật chất, kỹ thuật, pháp lý, tài chính

- Phát triển, ứng dụng công cụ hỗ trợ dạng số, trợ lý ảo về pháp lý, tài chính, kinh doanh và các lĩnh vực khác để hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.

- Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong 05 năm đầu.

- Khuyến khích sử dụng kinh phí mua sắm công từ nguồn ngân sách địa phương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để ưu tiên đặt hàng, mua, sử dụng sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Kết nối tập đoàn, doanh nghiệp lớn trên địa bàn đưa ra đề bài cho khởi nghiệp sáng tạo giải quyết và cùng tài trợ, đồng hành, sử dụng giải pháp, sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo.

5.2. Hỗ trợ ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo, tạo đột phá trong các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế

- Xây dựng, triển khai chương trình ươm tạo, tăng tốc có cấu trúc đạt chuẩn quốc tế.

- Khuyến khích xây dựng các vườn ươm công nghệ sâu trong trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức, doanh nghiệp.

- Khuyến khích hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp, khởi nguồn (spin-off) từ doanh nghiệp, tập đoàn lớn, trường đại học, viện nghiên cứu.

- Hỗ trợ, ươm tạo, tăng tốc phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu, tiên phong thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực kinh tế quan trọng của thành phố và các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tạo tác động xã hội.

5.3. Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo

- Đẩy mạnh tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ, đầu tư trực tiếp cho ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Ưu tiên thử nghiệm, sử dụng, tiếp nhận giải pháp, công nghệ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo để giải quyết các bài toán lớn từ cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức xã hội.

- Hướng dẫn, hỗ trợ hình thành, phát triển các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo tại các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp; thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp spin-off từ trường đại học;

- Tổ chức các sự kiện kết nối khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo với quốc tế hằng năm; tích cực tham gia các diễn đàn, chương trình hợp tác khu vực và quốc tế về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Hỗ trợ các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia các sự kiện khởi nghiệp, kết nối kinh doanh, cuộc thi khởi nghiệp trong nước và quốc tế.

6. Phát triển thị trường vốn và đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo

6.1. Thành lập, vận hành hiệu quả Quỹ Đầu tư mạo hiểm của thành phố; khuyến khích hình thành quỹ đầu tư mạo hiểm của doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đào tạo.

6.2. Tổ chức các hoạt động kết nối đầu tư, kêu gọi vốn cho khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư cá nhân, nhà đầu tư thiên thần.

7. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế thu hút nguồn lực, phát triển nội lực khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

7.1. Thực hiện hiệu quả, tận dụng tối đa các thoả thuận hợp tác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của thành phố, ngành, địa phương, cơ quan với các đối tác quốc tế để thúc đẩy kết nối, hợp tác về khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo với các quốc gia, địa phương, đối tác.

7.2. Hợp tác với Quỹ đầu tư mạo hiểm nước ngoài để thu hút đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo trong nước; hợp tác với các đối tác quốc tế có uy tín để tổ chức các chương trình ươm tạo, tăng tốc đạt chuẩn quốc tế tại Việt Nam.

7.3. Tăng cường các hoạt động kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo thành phố với khu vực, quốc tế, kết nối với mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam tại nước ngoài; xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, thiết lập kênh kết nối cho khởi nghiệp sáng tạo tại các thị trường trọng điểm, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu;

7.4. Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nước ngoài tiếp cận, hoạt động tại thị trường Hải Phòng; Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ ra thị trường quốc tế.

7.5. Giới thiệu, quảng bá hình ảnh thành phố, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo thành phố ra quốc tế; Hình thành không gian ĐMST Hải Phòng tại nước ngoài, các thành phố có quan hệ hợp tác, ký kết hợp tác với thành phố và các đối tác quốc tế khác.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí:

- Ngân sách nhà nước thường xuyên thực hiện chức năng quản lý nhà nước của các Sở, ngành, địa phương;

- Ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

- Tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các Sở, ngành, địa phương lập dự toán ngân sách nhà nước cho các nhiệm vụ chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và tổng hợp trong lĩnh vực này, gửi cơ quan có thẩm quyền để có căn cứ bố trí dự toán theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch này; Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai hàng năm của ngành và đôn đốc, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị thực hiện.

b) Điều phối mạng lưới hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố;

c) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, triển khai bộ chỉ số đánh giá cấp xã về khởi nghiệp sáng tạo, hệ thống quản lý hồ sơ và dữ liệu quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố.

d) Nghiên cứu, đề xuất, tham gia xây dựng, triển khai các cơ chế, chính sách phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố.

đ) Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố hằng năm; tổ chức tổng kết vào năm 2030 để làm căn cứ xây dựng Kế hoạch triển khai cho giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung của Kế hoạch, bảo đảm đúng quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố các nội dung liên quan đến tổ chức thực hiện chương trình hỗ trợ phát triển mô hình “doanh nghiệp một người” sau khi có chính sách, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương (nếu có).

3. Các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp thực hiện Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

b) Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện trong năm, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 10/12 hằng năm để tổng hợp.

4. Các viện nghiên cứu, trường đại học, các hội, hiệp hội, các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành;

b) Cụ thể hóa các mục tiêu, định hướng nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch vào chiến lược phát triển, kế hoạch 5 năm, hằng năm của tổ chức, đơn vị mình.

5. Các tổ chức chính trị xã hội thành phố, các tổ chức thành viên của Mặt trận, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chi nhánh Duyên hải Bắc bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ phụ nữ, thanh niên, người lao động và các nhóm yếu thế tham gia khởi nghiệp sáng tạo; tham gia, giám sát và phản biện xã hội đối với công tác xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật về đổi mới sáng tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân chủ động gửi phản ánh, kiến nghị, đề xuất về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN;
- CT, PCT UBND TP;
- UB MTTQVN TP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Viện, trường đại học trên địa bàn TP;
- Các Hội, Hiệp hội trên địa bàn TP;
- Báo và phát thanh, truyền hình HP;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Các phòng: VX, TC;
- Lưu: VT, N.T.C.Lai.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường

PHỤ LỤC

Phân công thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan toả văn hoá khởi nghiệp				
1	Tổ chức quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức về khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo	Các cấp uỷ đảng, Các sở, ban, ngành, địa phương		Kế hoạch/Hội nghị quán triệt/ Báo cáo	Thường xuyên
2	Tổ chức truyền thông về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Báo, Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng; Các cơ quan báo chí, đơn vị truyền thông; UBND cấp xã	Bài viết/tin/phóng sự/Chương trình tuyên truyền/ Chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử	Thường xuyên
3	Truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong học sinh, sinh viên các cấp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, các địa phương, các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố	Chương trình tuyên truyền/Chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử	Thường xuyên
4	Tổ chức/tham gia cuộc thi về khởi nghiệp sáng tạo các cấp	Sở Khoa học và Công nghệ, Các trường đại học, Thành Đoàn, Hội Phụ nữ thành phố	Các Sở, ban, ngành thành phố, các địa phương, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/Báo cáo	2026-2030

5	Triển khai phong trào thi đua về đổi mới sáng tạo/khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành thành phố, các địa phương	Kế hoạch, Báo cáo	2026-2030
6	Tổ chức vinh danh các cá nhân có đóng góp cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo của thành phố (gồm: nhà khoa học, doanh nhân, nhà khởi nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước có đóng góp xuất sắc cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo...)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành thành phố, các địa phương	Báo cáo	2027-2030
II	Phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất dùng chung hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên công nghệ mới, công nghệ số, đổi mới sáng tạo				
1	Báo cáo đề xuất và triển khai đầu tư xây dựng Công viên Khoa học và Đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban quản lý Khu kinh tế, Sở Tài chính, Sở Xây dựng	Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/Dự án đầu tư	2026-2030
2	Đầu tư, nâng cấp Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Ứng dụng khoa học - công nghệ Hải Phòng	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Xây dựng	Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/Dự án đầu tư	2026-2030
3	Hình thành không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng tại địa phương	UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở, ngành thành phố	Báo cáo	2027-2030
4	Nghiên cứu đề xuất đầu tư và vận hành khu vực dành cho thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, dịch vụ, công nghệ mới trong một số lĩnh vực tiềm năng của thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Ban quản lý khu kinh tế, các địa phương có liên quan	Báo cáo	2027-2030
5	Rà soát và lập danh mục các không gian, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành tại các đơn vị công lập trên địa bàn thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, các Sở ngành, Viện nghiên cứu, Trường Đại học,	Báo cáo/Danh mục	2027-2030

	phổ để áp dụng chính sách hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động nhằm phục vụ thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo		Cơ quan, đơn vị liên quan		
6	Hình thành phòng thí nghiệm chế tạo mở (FabLab) cho học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính; Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo/Phòng thí nghiệm	2027-2030
7	Quản lý, vận hành, nâng cấp Cổng thông tin hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo/đổi mới sáng tạo của thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/Báo cáo	2026-2030
8	Quản lý, vận hành, phát triển khu hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/Báo cáo	2026-2030
9	Xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (Startup dashboard) để cập nhật và theo dõi tình hình hoạt động của từng startup theo thời gian thực	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Cơ sở dữ liệu	2027-2030
III	Hoàn thiện khung khổ pháp lý cho khởi nghiệp sáng tạo				
1	Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố các nội dung liên quan đến tổ chức thực hiện chương trình hỗ trợ phát triển mô hình “doanh nghiệp một người” sau khi có chính sách, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương (nếu có)	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành, địa phương	Kế hoạch/Báo cáo	2027-2030

2	Triển khai các chính sách đặc thù của thành phố về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội; rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung phù hợp với điều kiện thực tiễn	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Các Sở, Ban, ngành, địa phương	Báo cáo	2026-2030
3	Nghiên cứu, tham mưu chính sách thu hút chuyên gia, cố vấn hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Tư pháp; Các Sở, Ban, ngành, địa phương	Kế hoạch/Nghị quyết/Báo cáo	2027-2028
4	Nghiên cứu, tham mưu chính sách khuyến khích hình thành các doanh nghiệp khởi nguồn (spin-off) từ các trường đại học, cơ sở nghiên cứu, doanh nghiệp lớn trên địa bàn thành phố; Ban hành hướng dẫn về việc sử dụng tài sản trí tuệ hình thành từ ngân sách nhà nước để nhà khoa học, giảng viên có thể góp vốn thành lập doanh nghiệp Spin-off	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Tư pháp; Các Sở, Ban, ngành, địa phương	Kế hoạch/Nghị quyết/Hướng dẫn	2027-2028
5	Thí điểm cơ chế chia sẻ lợi ích giữa cơ quan chủ quản (Trường Đại học, Viện nghiên cứu) và nhóm tác giả khi thương mại hóa kết quả nghiên cứu thành công trên địa bàn thành phố	Trường Đại học, Viện nghiên cứu	Sở Khoa học và Công nghệ; Các Sở, Ban, ngành, địa phương	Kế hoạch/Quyết định/Báo cáo	2027-2030
IV	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo				
1	Triển khai đào tạo chuyên sâu về STEM, STEAM, khởi nghiệp từ phổ thông đến đại học và sau đại học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các địa phương, cơ sở giáo dục	Báo cáo	2027-2030

2	Triển khai bổ sung, mở rộng các nội dung đào tạo về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong đào tạo đại học, sau đại học	Các trường đại học	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo	2027-2030
3	Khuyến khích triển khai mô hình “đại học khởi nghiệp”/“đại học đổi mới sáng tạo” tại trường đại học trên địa bàn thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học trên địa bàn	Kế hoạch/Đề án/Báo cáo	2028-2030
4	Hình thành và phát triển các nhóm nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ mạnh	Các Trường Đại học, Viện nghiên cứu	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo; Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	2027-2030
5	Tổ chức các khoá tập huấn chuyên sâu theo chủ đề cho các thành phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/Báo cáo	2026-2030
6	Tổ chức các khoá tập huấn/bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp về khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/Báo cáo	2027-2030
7	Kết nối, thu hút nhà khoa học, chuyên gia, kỹ sư, doanh nhân, nhà đầu tư quốc tế và người Việt ở nước ngoài	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan	Diễn đàn/Hội nghị/Hội thảo	2026-2030
V	Hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Hỗ trợ cơ sở vật chất, kỹ thuật, pháp lý, tài chính				
1.1	Thúc đẩy phát triển các tài liệu, công cụ hỗ trợ dạng số, trợ lý ảo về pháp lý, tài chính, kinh doanh và các lĩnh vực khác để hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Tài liệu/công cụ	2027-2030

	tạo (cụ thể hóa các ưu đãi của Nghị quyết 86 và cơ chế đặc thù Hải Phòng thành các Infographic, video ngắn; sử dụng trợ lý ảo AI Chatbot để tư vấn chính sách trên Cổng thông tin hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo...)				
1.2	Tham mưu chương trình, chính sách hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong 05 năm đầu kể từ khi được công nhận bởi cơ quan có thẩm quyền	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ ĐMST/Nghị quyết/Báo cáo	2027-2028
1.3	Khuyến khích sử dụng kinh phí mua sắm công từ nguồn ngân sách địa phương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để ưu tiên đặt hàng, mua, sử dụng sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Báo cáo	2027-2030
2	<i>Hỗ trợ ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo</i>				
2.1	Hợp tác với các tổ chức ươm tạo, tăng tốc uy tín để xây dựng chương trình ươm tạo, tăng tốc có cấu trúc đạt chuẩn quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Ngoại vụ, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Chương trình	2027-2030
2.2	Hỗ trợ các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu tham gia huấn luyện tập trung tại các trung tâm đổi mới sáng tạo quốc tế (Phần đầu mỗi năm có từ 2 - 3 dự án/doanh nghiệp được hỗ trợ)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Ngoại vụ, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	2027-2030
2.3	Hỗ trợ ươm tạo, tăng tốc phát triển cho các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ ĐMST/Báo cáo	2026-2030

2.4	Hình thành vườn ươm công nghệ sâu đối với các lĩnh vực có thế mạnh của thành phố (Vườn ươm công nghệ về cảng biển xanh và Logistics thông minh, Vườn ươm Công nghệ vật liệu mới, Vườn ươm Công nghệ sinh học y dược...); trong đó, có đối tác chiến lược là doanh nghiệp, tập đoàn lớn để đặt hàng, bao tiêu đầu ra cho các giải pháp được phát triển thành công	Các trường đại học; Viện nghiên cứu; Tổ chức; Doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ; Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/Báo cáo	2027-2030
3	<i>Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo</i>				
3.1	Hình thành, phát triển các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại các trường đại học	Các trường đại học trên địa bàn	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở, ngành thành phố	Quyết định thành lập, Kế hoạch hoạt động, Báo cáo	2026 - 2030
3.2	Hình thành, phát triển các doanh nghiệp khởi nguồn từ trường đại học	Các trường đại học trên địa bàn	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở, ngành thành phố	Quyết định thành lập, Kế hoạch hoạt động, Báo cáo	2027 - 2030
3.3	Hỗ trợ các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia các sự kiện khởi nghiệp, kết nối kinh doanh, cuộc thi khởi nghiệp trong nước và quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	2026-2030
3.4	Tổ chức sự kiện thường niên của thành phố về khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành thành phố, các địa phương, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch, Báo cáo	2026-2030
3.5	Tổ chức các sự kiện kết nối khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo thành phố với khu vực, quốc gia và quốc tế; Kết nối doanh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/Hoạt động kết nối/Báo cáo	2026-2030

	ngành khởi nghiệp sáng tạo với tập đoàn, doanh nghiệp lớn				
3.6	Đẩy mạnh tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ, đầu tư trực tiếp cho ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, các tổ chức hỗ trợ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ trong thử nghiệm, hoàn thiện công nghệ, thúc đẩy phát triển sản phẩm và thương mại hóa kết quả nghiên cứu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	2027-2030
3.7	Khuyến khích thử nghiệm, sử dụng, tiếp nhận giải pháp, công nghệ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo để giải quyết các bài toán lớn từ cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức xã hội	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo/Danh mục bài toán	2027-2030
VI	Phát triển thị trường vốn và đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo				
1	Thành lập, vận hành hiệu quả Quỹ Đầu tư mạo hiểm của thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định thành lập, Báo cáo	2026-2030
2	Khuyến khích hình thành Quỹ đầu tư mạo hiểm của doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	2027-2030
3	Tổ chức hoạt động kết nối đầu tư, kêu gọi vốn cho khởi nghiệp sáng tạo với các quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư thiên thần	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Các hoạt động kết nối	2026-2030
VII	Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực, phát triển nội lực khởi nghiệp sáng tạo thành phố				

1	Triển khai hiệu quả thoả thuận hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giữa Ủy ban nhân dân thành phố và Viện Khoa học và Công nghệ Hàn Quốc (KIST) và các đối tác quốc tế có quan hệ hợp tác với Hải Phòng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/Báo cáo	2026-2030
2	Đẩy mạnh hoạt động hợp tác với Quỹ đầu tư mạo hiểm nước ngoài để thu hút đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo trong nước; hợp tác với các đối tác quốc tế có uy tín để tổ chức các chương trình ươm tạo, tăng tốc đạt chuẩn quốc tế tại Việt Nam	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Ngoại vụ; Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Chương trình/ Thoả thuận hợp tác/Báo cáo	2027-2030
3	Thúc đẩy kết nối, đàm phán, hợp tác về khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo với các quốc gia, địa phương, đối tác quốc tế có uy tín	Sở Ngoại vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Chương trình/ Thoả thuận hợp tác/Báo cáo	2026-2030
4	Tổ chức các đoàn ra, đoàn vào kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo với khu vực, quốc tế	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở Ngoại vụ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/Báo cáo	2026-2030
5	Hỗ trợ xúc tiến thương mại, kết nối, xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ, mở rộng thị trường tại nước ngoài, thương mại điện tử, cho doanh nghiệp khởi sáng tạo thành phố	Sở Công thương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Ngoại vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	2026-2030
6	Giới thiệu, quảng bá hình ảnh thành phố, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo thành phố ra quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Ngoại vụ; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	2026-2030

7	Hình thành không gian khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo Hải Phòng tại nước ngoài (các thành phố có quan hệ hợp tác, ký kết hợp tác với thành phố và các đối tác quốc tế khác)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Ngoại vụ; Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	2027-2030
---	--	--------------------------	--	---------	-----------